

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“V/v Yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi”.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC-TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Công Sinh.

Thư ký phiên họp: Ông Vũ Văn Tiếp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 173/2019/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân gia đình số 03/2019/QĐST- VHNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1, *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Tạ Quang C, sinh năm 1955 và bà Dương Thị B, sinh năm 1955.

Cùng cư trú: Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

2, *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Tạ Quang H, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Phiên họp có mặt: Ông C, bà B, anh H.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 01/7/2019 và quá trình giải quyết việc dân sự ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B trình bày:

Năm 2008 vợ chồng ông C, bà B nhận cháu Tạ Quang H, sinh ngày 25/10/1996 làm con nuôi (cháu H là con ông Tạ Văn M và bà Nguyễn Thị Q là em trai, em dâu ông bà). Tại thời điểm đó bố cháu H đi bộ đội công tác xa tại biên giới phía bắc, mẹ cháu H lại ốm đau bệnh tật. Việc cho nhận con nuôi được thực hiện tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/10/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y đã công nhận việc

nuôi con nuôi: Ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B là cha mẹ nuôi của cháu Tạ Quang H. Vợ chồng ông, bà nuôi cháu H ăn học, đến nay cháu H đã học xong đại học có công việc ổn định và nguyện vọng trở về với bố mẹ đẻ. Ông C, bà B đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Trong thời gian ở cùng ông C, bà B cháu H không có tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp gì nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Tạ Quang H trình bày: Anh là con đẻ của ông Tạ Văn M và bà Nguyễn Thị Q. Anh được biết năm 2008 bố mẹ đẻ anh do khó khăn nên đã cho anh làm con nuôi của ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B. Việc cho nhận con nuôi được Ủy ban nhân dân xã Y công nhận tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/10/2008. Anh H được bố mẹ nuôi nuôi dưỡng ăn học, đến nay đã học xong đại học có việc làm ổn định và có nguyện vọng về với bố mẹ đẻ, bố mẹ nuôi đề nghị chấm dứt nuôi con nuôi anh đồng ý. Trong thời gian là con nuôi của ông C, bà B anh không có tài sản chung, tài sản riêng, công sức gì nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Trước khi nhận là con nuôi anh vẫn tên là Tạ Quang H.

Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Y việc cho và nhận con nuôi như các đương sự trình bày là đúng. Sau khi kiểm tra hồ sơ đủ điều kiện về việc cho và nhận con nuôi nên Ủy ban nhân dân xã Y đã công nhận việc nuôi con nuôi tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/10/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phát biểu quan điểm về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự Thẩm phán, Thư ký và các đương sự tuân theo đúng quy định của pháp luật. Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng. Về nội dung việc dân sự đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn yêu cầu của người yêu cầu là ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B về việc yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông bà đối với anh Tạ Quang H: Đây là yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc theo quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều

10, khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi và Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về nội dung yêu cầu việc dân sự: Theo các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự thì Tạ Quang H, sinh ngày 25/10/1996 được ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B nhận con nuôi, được Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 03/QĐ-UBND ngày 10/12/2008. Quá trình Tạ Quang H làm con nuôi của ông C, bà B không xảy ra mâu thuẫn gì, các bên thực hiện các quyền của cha mẹ nuôi đối với con nuôi và con nuôi đối với cha mẹ nuôi. Đến nay con nuôi đã trưởng thành, muốn quay về bên cha mẹ đẻ của mình; cha mẹ nuôi là ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B cũng muốn không còn sự ràng buộc về mặt pháp lý đối với con nuôi về quyền và nghĩa vụ nên cả hai bên đều tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi, Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B về yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi đối với con nuôi đã thành niên là anh Tạ Quang H.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì ông C, bà B thuộc đối tượng được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 10, khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi, Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 4, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận yêu cầu của ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B.

- Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B đối với anh Tạ Quang H, sinh ngày 25/10/1996.

- Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ nuôi là ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B và con nuôi anh Tạ Quang H chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Lệ phí dân sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B. Hoàn trả cho ông Tạ Quang C và bà Dương Thị B

300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0005768 ngày 09/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc.

- Ông Tạ Quang C, bà Dương Thị B và anh Tạ Quang H có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Công Sinh